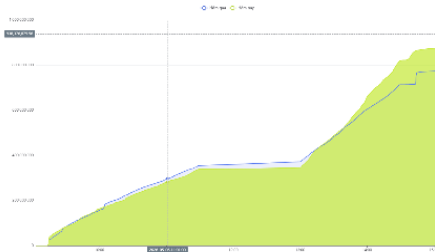


## THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

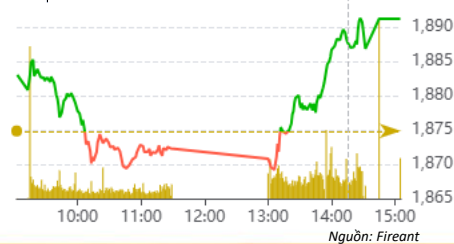
	HSX	HNX
<b>Giá đóng cửa</b>	1,891.20	248.46
<b>Thay đổi</b>	16.35	1.04
<b>Thay đổi %</b>	0.87%	0.42%
<b>KLGD (Triệu CP)</b>	875.2	95.2
<b>GTGD (Tỷ)</b>	23,826	1,678
<b>Độ rộng thị trường</b>		
CP tăng giá	202	76
CP giảm giá	110	72
CP tham chiếu	64	74
<b>P/E</b>	13.95	1.55
<b>P/B</b>	2.15	2.15

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	2,053.4	21.11	696.41	54,573
VN30F1M	1,357.0	+1,5		



Nguồn: Fireant

## XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Phiên giao dịch ngày 06/05 ghi nhận sự đồng thuận tích cả về chỉ số lẫn độ rộng thị trường khi VN-Index tăng 16,35 điểm (+0,87%) lên 1.891,20 điểm. Độ rộng thị trường nghiêng về phía tích cực với 202 mã tăng so với 110 mã giảm, trong đó có 112 cổ phiếu tăng trên 1%, cho thấy lực cầu vẫn duy trì tương đối tốt. Thanh khoản đạt 23.825,6 tỷ đồng, với giá trị giao dịch phiên chiều tăng 28,94% so với phiên sáng, phản ánh dòng tiền cải thiện rõ rệt về cuối phiên.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh khoảng 1.106,7 tỷ đồng trên HoSE, tập trung tại các mã như FPT (-253,9 tỷ), ACB (-213,8 tỷ), HPG (-212,2 tỷ), VIC (-187,4 tỷ) và KDH (-112,0 tỷ). Ở chiều ngược lại, lực mua ròng ghi nhận tại POW (+202,0 tỷ) và MSN (+144,7 tỷ), tuy nhiên chưa đủ để cân bằng áp lực bán ra trên diện rộng. Thị trường ghi nhận điểm sáng tại nhóm cổ phiếu tăng mạnh như VIX (+6,99%), HCM (+6,95%) và GEX (+6,92%) khi đồng loạt tăng kịch trần, cho thấy dòng tiền đầu cơ đang hoạt động sôi động ở một số nhóm ngành. Tuy nhiên, áp lực bán vẫn xuất hiện tại nhiều cổ phiếu như CMV (-6,88%), STG (-6,87%) và ABR (-6,76%), phản ánh sự phân hóa rõ nét, trong bối cảnh khối ngoại duy trì bán ròng và lực chốt lời vẫn hiện hữu.

Trong bối cảnh dòng tiền cải thiện và độ rộng thị trường nghiêng về phía tích cực, xu hướng ngắn hạn của VN-Index đang được củng cố theo hướng tăng. Tuy nhiên, áp lực bán ròng từ khối ngoại vẫn là yếu tố cần theo dõi, và thị trường có thể xuất hiện các nhịp rung lắc khi tiếp cận vùng đỉnh cao nếu dòng tiền không duy trì được sự lan tỏa ổn định trong các phiên tới.

## Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index duy trì xu hướng tăng điểm khi đóng cửa tại 1.891,20 điểm, vận động phía trên các đường MA20 (~1.808) và MA50 (~1.762). Đường MA20 tiếp tục dốc lên và giữ khoảng cách với MA50, củng cố xu hướng tăng trong ngắn và trung hạn. Đồng thời, chỉ số vẫn nằm trên MA200 (~1.707), cho thấy xu hướng dài hạn vẫn được duy trì tích cực. Về các chỉ báo động lượng, RSI đạt 68,67, tiệm cận vùng quá mua nhưng chưa xuất hiện tín hiệu suy yếu rõ ràng, cho thấy lực cầu vẫn chiếm ưu thế. Chỉ báo MACD duy trì trạng thái tích cực khi đường MACD nằm trên đường tín hiệu và Histogram vẫn trên ngưỡng 0, phản ánh xung lực tăng vẫn được giữ vững. Tuy nhiên, cần lưu ý khả năng xuất hiện các nhịp rung lắc ngắn hạn khi các chỉ báo tiến sát vùng nhạy cảm và áp lực chốt lời gia tăng. Thị trường đang duy trì trạng thái tăng giá tích cực khi các chỉ báo kỹ thuật tiếp tục ủng hộ xu hướng đi lên, VN-Index có thể kiểm định lại các vùng hỗ trợ gần quanh 1.850 – 1.860 điểm nhằm củng cố nền giá, trước khi tiếp tục hướng tới các vùng kháng cự cao hơn trong thời gian tới.

## CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

VN-Index vượt qua 1877. Sẵn sàng mở vị thế mới theo dấu dòng tiền.

Kịch bản 1(70%): VN-Index vượt đỉnh lịch sử 1918 dòng tiền quay lại thị trường. Sẵn sàng gia tăng vị thế sẵn có và gia tăng tỷ trọng danh mục.

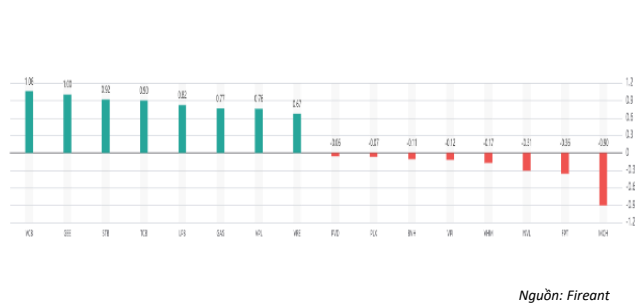
Kịch bản 2 (30%): VN-Index kiểm định lại vùng 1800



### Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	-0.42%	0.43%
Hóa chất	1.49%	4.93%
Tài nguyên Cơ bản	1.04%	2.71%
Xây dựng và Vật liệu	1.62%	0.06%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	3.17%	3.65%
Ô tô và phụ tùng	0.46%	-0.96%
Thực phẩm và đồ uống	0.18%	-27.27%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.65%	-3.87%
Y tế	-0.03%	-4.25%
Bán lẻ	0.95%	4.58%
Truyền thông	0.55%	1.02%
Du lịch và Giải trí	1.28%	7.40%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	1.72%	-1.03%
Ngân hàng	1.12%	4.77%
Bảo hiểm	-0.90%	-16.37%
Bất động sản	0.10%	39.16%
Dịch vụ tài chính	3.39%	-0.74%
Công nghệ Thông tin	-1.18%	0.15%

### Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



### Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
POW	14.35	0.70 / 5.13%	38,449,000
VIX	17.6	1.15 / 6.99%	58,758,500
GEX	29.35	1.90 / 6.92%	14,255,200
DXG	15.8	0.45 / 2.93%	18,990,600
PC1	19.8	0.65 / 3.39%	9,548,300

### Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
ACB	23.1	0.50 / 2.21%	19,998,600
HPG	27.6	0.30 / 1.10%	27,872,000
FPT	73.3	-1.00 / -1.35%	11,153,600
NVL	17.15	-0.65 / -3.65%	85,957,500
KDH	24.2	-0.20 / -0.82%	8,366,600

### Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
KBC	Nguyễn Thị Kim Thanh	---	05/05/2026	Mua	8,000,000
C32	Phạm Thị Thu Hằng	---	05/05/2026	Mua	0
REE	Platinum Victory Pte. Ltd.	---	05/05/2026	Mua	0
SHB	Cii Service	---	05/05/2026	Mua	100,000
REE	Platinum Victory Pte. Ltd.	---	05/05/2026	Mua	17,816,547

### TIN TỨC

#### Trong nước

- [Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể quốc gia](#)
- [Triển vọng của Việt Nam 2026](#)
- [FTSE Russell rút danh sách CP tiềm năng xuống 23 mã](#)
- [Điểm tên NĐT chậm tiến độ trạm dừng CT Bắc - Nam](#)

#### Doanh nghiệp

- [Imexpharm báo lãi tăng 10%, khởi đầu tích cực](#)
- [Nông nghiệp Hòa Phát kinh doanh ra sao hậu IPO?](#)
- [SMC lãi mỏng, doanh thu giảm hơn 40%](#)
- [NVT tìm cách thoát nguy cơ mất tư cách đại chúng](#)

### TIN TỨC

#### Thế giới

- [Samsung cán mốc vốn hóa ngàn tỷ đô](#)
- [Mỹ đề xuất bỏ yêu cầu công bố BC quý với DN niêm yết](#)
- [EU sẵn sàng trước cảnh báo của Mỹ về tăng thuế ô tô](#)

#### Hàng hóa

- [Giá dầu được dự báo còn biến động](#)
- [Thị trường heo phản ứng thế nào với giá xăng dầu?](#)
- [Giá vàng trong nước đảo chiều tăng 2,5 triệu đồng/lượng](#)

### Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi	
1	NVL	85,957,500	-3.65%
2	SHB	59,954,800	0.71%
3	VIX	58,758,500	6.99%
4	POW	38,449,000	5.13%
5	HCM	33,853,700	6.95%
6	HPG	27,872,000	1.10%
7	SSI	27,728,100	4.40%
8	ACB	19,998,600	2.21%
9	BSR	19,346,900	-0.19%
10	VPB	19,309,200	0.00%

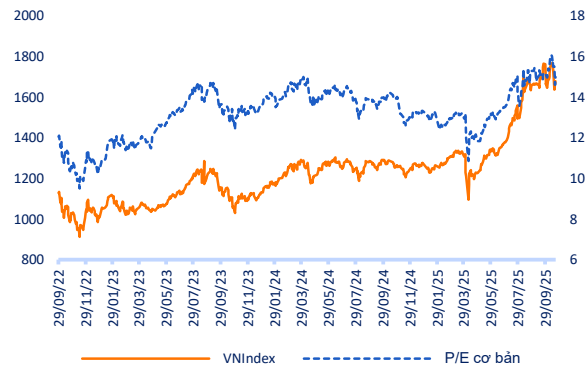
### Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	4711.2	142.70	3.12%
Bạc	77.45	3.87	5.26%
Đồng	6.16	0.17	2.85%
Dầu thô	-7.9	-0.08	-0.68%
Dầu Brent	102.26	-7.61	-6.93%
Khí Tự nhiên	2.751	-0.04	-1.33%
Khí đốt	3.7852	-0.25	-6.08%
Đường	14.66	-0.71	-4.62%
Heo nạc	101.4	1.65	1.65%
Cà phê	288.65	-1.10	-0.38%

### Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	26098	0.01%	USD 23,908 26,318
EUR/VND	30079	0.31%	EUR 27,961 30,904
GBP/VND	34825	0.27%	GBP 32,385 35,794
USD/VND	161.00	0.00%	JPY 151 167
AUD/VND	32857	0.32%	CHF 30,535 33,750

### Định giá thị trường





# ĐÀ TĂNG LAN TỎA, CHUẨN BỊ VƯỢT ĐỈNH LỊCH SỬ

Bản tin ngày 06/05/2026

## Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.7	27.3	12/01/2026	32.5	25.6	-2.2%	MUA
2	HAH	56.00	59	20/01/2026	70.8	55.6	-5.1%	MUA
3	VNM	62.00	70	29/01/2026	81.8	65.5	-11.4%	MUA
4	MIG	19.55	18.4	29/01/2026	21	18.1	6.3%	MUA
5	SSI	26.85	30.45	11/03/2026	35	28.5	-11.8%	MUA
6	SHB	15.00	15.2	16/03/2026	17	14.4	-1.3%	MUA
7	REE	70.90	67	20/03/2026	80	62	5.8%	MUA

## Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ



**Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật**

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

**Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản**

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

**HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ**

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

**© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)****Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

**Chi nhánh Hà Nội**

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

**THÔNG TIN LIÊN HỆ**

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích <a href="mailto:hoang.nguyenminh@vfs.com.vn">hoang.nguyenminh@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:long.nguyen@vfs.com.vn">long.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:mai.nguyen@vfs.com.vn">mai.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nghiêm Bảo Nam	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:nam.nghiem@vfs.com.vn">nam.nghiem@vfs.com.vn</a>
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:ngoc.le@vfs.com.vn">ngoc.le@vfs.com.vn</a>
Giang Việt Hoàng	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:hoang.giang@vfs.com.vn">hoang.giang@vfs.com.vn</a>